

Số: 912/2020/QĐST-KDTM

*Quận 3, ngày 25 tháng 9 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 1284/2019/TLST-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 17/9/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Trụ sở: Tháp B, số 35, phường L, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Có ông Đinh Viết K - Là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 899/GUQ-BIDV.BSG ngày 16/09/2020.

Bị đơn: Công ty M

Địa chỉ: Tầng lửng, Cao ốc A, Phường U, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Có ông Tạ Thành Vinh – Là người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 74/GUQ-NLX ngày 12/9/2020.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Công ty M còn nợ Ngân hàng T số tiền tạm tính đến ngày 17/09/2020 là: 54.477.390.789 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi bốn tỷ, bốn trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi ngàn, bảy trăm tám mươi chín đồng*), trong đó: Dư nợ gốc là: 39.587.879.690 đồng; Nợ lãi trong hạn là: 6.943.831.793 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 8.945.679.306 đồng;

- Công ty M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng T số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 17/09/2020 là: 54.477.390.789 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi bốn tỷ, bốn trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi ngàn, bảy trăm tám mươi chín đồng*), trong đó: Dư nợ gốc là: 39.587.879.690 đồng; Nợ lãi trong hạn là: 6.943.831.793 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 8.945.679.306 đồng. Thời hạn trả nợ là

đến hết ngày 30/12/2020. Nếu sau ngày 30/12/2020 mà Công ty M không trả đủ hoặc trả không đủ số tiền còn nợ nên trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 02/2015/5687317/HĐBĐ ngày 27/11/2015, Hợp đồng đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 03/12/2015 để thu hồi nợ cho Ngân Hàng.

Nếu ngày trả tiền rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó. Trong trường hợp số tiền xử lý tài sản đảm bảo vẫn không đủ trả nợ thì Công ty M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 01/2014/5687317/HĐTD ký kết ngày 19/11/2014.

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 01/2014/5687317/HĐTD ký kết ngày 19/11/2014. Trường hợp trong Hợp đồng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2- Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm hòa giải thành:** Công ty M phải chịu số tiền 81.238.695 đồng (Tám mươi một triệu hai trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm chín mươi lăm đồng) và nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền 79.128.095 đồng (Bảy mươi chín triệu một trăm hai mươi tám ngàn không trăm chín mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0014952 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Tuấn**